

Số: 189/BC-TT&BVTV

Hòa Bình, ngày 10 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ

Lớp đào tạo giảng viên nông dân trên cây rau

I. Tình hình chung

Thực hiện kế hoạch đào tạo cho nông dân (FFS) đợt 2, Hợp phần 3 thuộc Dự án Cải thiện nông nghiệp có tuổi do WB tài trợ;

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hòa Bình tổ chức lớp đào tạo giảng viên nông dân trên cây rau trong khuôn khổ dự án cải thiện nông nghiệp có tuổi do ngân hàng thế giới (WB) tài trợ.

Thời gian đào tạo: từ ngày 2/4/2016 đến ngày 11/4/2016, tại Hội trường Khách sạn Thập Vàng;

Tham dự khóa tập huấn có 10 học viên đến từ xã Tân Vinh huyện Lương Sơn; độ tuổi trung bình là 40 tuổi, cao nhất 55 tuổi, thấp nhất 24 tuổi.

II. Kết quả thực hiện

1. Mục tiêu khóa học

- Nâng cao kiến thức và kỹ năng trồng cây rau và quản lý dịch hại cho hướng dẫn viên nông dân.
- Nâng cao khả năng truyền đạt kiến thức và kỹ năng cho hướng dẫn viên nông dân thông qua thực hành.

2. Về tổ chức, chương trình, tài liệu, hình thức đào tạo tập huấn

2.1. Về tổ chức

- Lớp gồm 1 lớp trưởng có nhiệm vụ điều hành và phụ trách chung các hoạt động của lớp (bao gồm cả các hoạt động ngoại khóa); 01 lớp phó phụ trách văn hóa, văn nghệ, học tập.
- Lớp chia thành 2 nhóm học tập, mỗi nhóm có 5 thành viên. Mỗi tổ có 01 tổ trưởng có nhiệm vụ điều hành và phụ trách các hoạt động của tổ, đặc biệt là trong thảo luận nhóm.
- Các thành viên trong lớp đã thảo luận và đưa ra quy chế hoạt động chung của lớp và cùng cam kết thực hiện. Bản quy chế đã thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các thành viên trong lớp.

- Dụng cụ lớp học: Giấy A0, bút dạ, bút bảng, bảng ghim, bảng floc, bìa màu, giấy A4, băng dính, kẹp, thước, kéo, dây, kéo, tài liệu phát tay, máy chiếu, máy tính, ...

2.2. Nội dung chính: Tại lớp tập huấn, học viên đã được tìm hiểu về các nội dung:

Ngày thứ nhất:

1. Ổn định tổ chức

Lớp gồm 01 lớp trưởng; 01 lớp phó và các tổ

Xây dựng nội quy của lớp học sáng bắt đầu từ 8 giờ, kết thúc lúc 11 giờ; Chiều 13 giờ đến 16 giờ; Không đi đến muộn, điện thoại để chế độ rung,...

2. Phương pháp lớp học hiện trường FFS; thảo luận nhóm, 02 nhóm trình bày thảo luận

3. Phương pháp lập kế hoạch trong lớp FFS; thảo luận nhóm, 02 nhóm trình bày thảo luận

4. Tìm hiểu cộng đồng; thảo luận nhóm, 02 nhóm trình bày thảo luận

5. Phương pháp khởi xướng trong lớp FFS; thảo luận nhóm, 02 nhóm trình bày thảo luận

Ngày thứ hai:

- Sáng: Phương pháp xây dựng khung chương trình; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận.

- Chiều: Phương pháp xây dựng kế hoạch bài giảng; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm.

Ngày thứ ba:

- Sáng: Phương pháp động não; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận.

Phương pháp XYZ; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm

- Chiều: Phương pháp vấn đáp; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm.

Phương pháp làm mẫu, thảo luận nhóm, trình bày thảo luận.

Ngày thứ 4

- Sáng: Phương pháp tổ chức lớp học hiện trường; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận.

Phương pháp theo dõi; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm

Phương pháp giám sát, tài liệu hóa; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm.

- Chiều: Phương pháp đánh giá kết quả học tập; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm.

Phương pháp lập kế hoạch thực hiện lớp học FFS tiếp theo, thảo luận nhóm, trình bày thảo luận.

Ngày thứ 5: Phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia

- Sáng: Phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận.

Xây dựng lịch sử hình thành thôn bản; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm.

- Chiều: Công cụ sơ lược đi đánh giá kinh tế, xã hội; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm.

Vẽ bản đồ thôn bản, thảo luận nhóm, trình bày thảo luận.

Ngày thứ 6: Phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia

- Sáng: Biểu đồ thời gian; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận.

Điều tra theo tuyến và xây dựng sơ đồ mặt cắt; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm.

Lịch thời vụ, phân loại xếp hạng; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm, thảo luận chung.

- Chiều: Phân loại kinh tế hộ; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm.

Sơ đồ ven; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm

Sơ đồ 3 mảng; Thảo luận nhóm, trình bày thảo luận nhóm

Ngày thứ 7:

1. Phương pháp điều tra phát hiện, dự tính dự báo tình hình dịch hại.

2. Giới thiệu 1 số văn bản về quản lý nhà nước trong sản xuất rau củ quả an toàn.

3. Một số sâu bệnh hại chính trên rau và biện pháp quản lý

Ngày thứ 8:

1. Quy trình trồng và chăm sóc một số loại rau

2. Vai trò của phân bón và cách bón phân cho cây rau

3. Thực trạng cung ứng thuốc BVTV và sử dụng thuốc BVTV ở địa phương

4. Sử dụng thuốc bảo vệ theo nguyên tắc 4 đúng

Ngày thứ 9: Học viên đi thực tế tại địa phương, thực hành điều tra đồng ruộng, thu mẫu, thao giảng tại lớp học hiện trường tại xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn.

Ngày thứ 10:

1. Học viên thao giảng trên hội trường

2. Học viên và giảng viên đóng góp ý kiến cho học viên được thao giảng

3. Tổng kết khóa tập huấn

4. Trao giấy chứng nhận cho học viên

5. Bế mạc khóa tập huấn

2.3. Phương pháp huấn luyện

Trong suốt quá trình huấn luyện, nhóm giảng viên đã sử dụng các phương pháp sau:

- Lấy học viên làm trung tâm.
- Sử dụng phương pháp thảo luận nhóm.
- Kết hợp giữa kiến thức lý thuyết với rèn luyện kỹ năng và thực hành các phương pháp được giới thiệu.
- Sau buổi học của lớp TOT, các hướng dẫn viên nông dân sẽ tổ chức hướng dẫn lại cho nông dân trồng rau thông qua các lớp FFS. Nhóm giảng viên tiếp tục tham dự các buổi tập huấn của lớp FFS để hỗ trợ giảng viên nông dân giải quyết các tình huống chuyên môn kỹ thuật phát sinh và hỗ trợ nâng cao kỹ năng cho giảng viên nông dân.

2.4. Kết quả chính

Nhìn chung học viên tiếp thu bài khá tốt (bao gồm cả phần lý thuyết và thực hành).

Nội dung thảo luận (bao gồm cả thảo luận nhóm và thảo luận toàn thể), nhất là thảo luận theo các chuyên đề đã cho thấy học viên là những người có kinh nghiệm trong sản xuất, đồng thời học viên đã biết cách khai thác tối đa những kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng của giảng viên.

85 % phần học viên hoàn toàn có thể tự tin khi trình bày một vấn đề trước đám đông.

90% học viên biết xây dựng nội dung của lớp FFS, biết cách xây dựng khung chương trình, kế hoạch bài giảng, tổ chức lớp học hiện trường; biết cách truyền tải những kiến thức kinh nghiệm cho người khác và tổ chức thảo luận ở lớp nông dân.

2.5. Thuận lợi, khó khăn

*** Thuận lợi:**

- Biên soạn tài liệu giảng dạy đầy đủ, phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo.
- Đội ngũ cán bộ tham gia giảng dạy nhiệt tình, có trình độ chuyên môn phù hợp.
- Đa số học viên có thái độ học tập nghiêm túc, hăng hái tham gia thảo luận.
- Học viên có nhiều ý kiến phản hồi, chia sẻ thông tin trong học tập.

*** Khó khăn:**

- Thời gian huấn luyện ngắn đã hạn chế việc thực hành các kỹ năng của học viên.


- Kinh phí hỗ trợ cho học viên còn thấp đã phần nào ảnh hưởng đến sỹ số của lớp.

- Số lượng học viên tham gia chưa đầy đủ, điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng bài giảng của giảng viên.

Nơi nhận:

- Ban QLTW các dự án Thủy lợi (để báo cáo);
- Ban QL Hợp phần 3 DA Nông nghiệp
có tưới Cục Trồng trọt (để báo cáo);
- Sở NN&PTNT (để báo cáo);
- Ban QLDA XDCB ngành (để báo cáo);
- LĐ Chi cục;
- Lưu VT.

CHI CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Yến